

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN NAM TỪ LIÊM**

Bản án số: **629/2023/HNGĐ-ST**

Ngày: 30/12/2022

V/v Tranh chấp ly hôn.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN NAM TỪ LIÊM
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Mai Thị Hương

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Vương Đình Quang

Bà Nguyễn Thị Thu Thủy

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Đỗ Kỳ Anh – Cán bộ tòa án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm tham gia phiên tòa:
Ông Đỗ Trần Nam - Kiểm sát viên.

Ngày 30/12/2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Nam Từ Liêm xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 398/TL-HNGĐ ngày 12/09/2022, về việc “xin ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 285/2022/QĐXX-ST ngày 29/11/2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số 305/QĐST-HPT ngày 14/12/2022 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Anh Lê Thế Sang, sinh năm 1984, có mặt

Bị đơn: Chị Nguyễn Thị Khuyến, sinh năm 1992, vắng mặt

Cùng HKTT: TDP Số 3, phố Mễ Trì Thượng, phường Mễ Trì, quận Nam Từ Liêm, TP Hà Nội.

Cùng Địa chỉ nơi ở: Số 100, ngõ 32, phố Đồng Me, TDP số 3, phường Mễ Trì, quận Nam Từ Liêm, TP Hà Nội.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Trong đơn xin ly hôn, bản tự khai nguyên đơn trình bày:

- *Về tình cảm:* Anh Sang và chị Khuyến tự nguyện tìm hiểu và đăng ký kết hôn tại UBND xã Mễ Trì, huyện Từ Liêm, Hà Nội (nay thuộc phường Mễ Trì, quận Nam Từ Liêm, Hà Nội) vào ngày 07/12/2011. Sau khi kết hôn, vợ chồng anh chị về sống tại địa chỉ: số 100, ngõ 32, phố Đồng Me, TDP số 3, phường Mễ Trì, quận Nam Từ Liêm, TP Hà Nội. Trong quá trình chung sống, vợ chồng anh chị sống bình thường, không hạnh phúc lắm

Đến khoảng đầu năm 2021 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do vợ chồng có tính cách khác nhau, chị Khuyến nhiều lần chơi bời, nợ nần không quan tâm đến gia đình, con cái, anh Sang đã nhiều lần khuyên bảo nhưng chị vẫn không thay đổi.

Kể từ tháng 02/2021, anh Sang chị Khuyến sống ly thân, không ai quan tâm đến ai.

Nay anh Sang xác định không còn tình cảm với chị Khuyên đề nghị Tòa án giải quyết cho anh được ly hôn để ổn định cuộc sống.

Về con chung: anh Sang và chị Khuyên có 02 con chung là Lê Thế Quang và Lê Thế Thanh cùng sinh ngày 19/04/2012 (Sinh đôi). Sau khi ly hôn, anh Sang xin nhận nuôi cả 02 con, do chị Khuyên không đủ khả năng kinh tế và không có chỗ ở ổn định để chăm sóc và nuôi dưỡng các con.

Về cấp dưỡng: anh Sang không yêu cầu chị Khuyên cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Anh Sang, chị Khuyên không có, không yêu cầu tòa án giải quyết.

Về nợ chung: anh Sang, chị Khuyên không có, không yêu cầu tòa án giải quyết.

Bị đơn chị Khuyên được Tòa án tổng đạt giấy triệu tập, Thông báo thụ lý vụ án, Quyết định yêu cầu cung cấp tài liệu chứng cứ, Thông báo về phiên họp kiểm tra giao nộp tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải hợp lệ nhưng chị Khuyên đều vắng mặt cũng như không đưa ra quan điểm hay tài liệu gì về nội dung vụ án.

Tại phiên toà:

Anh Sang giữ nguyên các ý kiến đã trình bày trước đây.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm phát biểu ý kiến: qua kiểm sát việc giải quyết vụ án từ khi thụ lý vụ án đến thời điểm đưa vụ án ra xét xử thấy rằng Thẩm phán đã chấp hành đúng quy định tại Điều Bộ luật tố tụng dân sự trong quá trình giải quyết vụ án. Tại phiên toà, Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự về quyền và nghĩa vụ của mình và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng Điều 56, 81, 82, 83 Luật hôn nhân gia đình năm 2014.

Điều 35, 39, 147, 227, 228, 271, 273 Bộ luật tố tụng dân sự

Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí.

Đề nghị:

- Chấp nhận đơn ly hôn của anh Lê Thế Sang đối với chị Nguyễn Thị Khuyên.

-Về con chung: anh Sang và chị Khuyên có 02 con chung là Lê Thế Quang và Lê Thế Thanh cùng sinh ngày 19/04/2012. Giao 02 con chung cho anh Sang trực tiếp nuôi dưỡng kể từ tháng 01/2023 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc đến khi có sự thay đổi khác.

Về cấp dưỡng nuôi con: Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con cho chị Khuyên khi có sự thay đổi khác.

Chị Khuyến được quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được ngăn cản.

- Về tài sản chung: Anh chị không có nên không yêu cầu giải quyết.
- Về nợ chung: Anh chị không có nên không yêu cầu tòa án giải quyết.
- Về án phí: anh Sang phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định.

** Về tố tụng:*

Anh Lê Thế Sang và chị Nguyễn Thị Khuyến có đăng ký kết hôn tại UBND xã Mỹ Trì, huyện Từ Liêm, Hà Nội (nay thuộc phường Mỹ Trì, quận Nam Từ Liêm, Hà Nội) vào ngày 07/12/2011 trên cơ sở tự nguyện, có tìm hiểu. Do đó đây là hôn nhân hợp pháp. Anh chị đều có HKTT và nơi cư trú thường xuyên tại số 100, ngõ 32, phố Đồng Me, TDP số 3, phường Mỹ Trì, quận Nam Từ Liêm, TP Hà Nội nên yêu cầu của anh Sang thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Nam Từ Liêm, Hà Nội.

Trong quá trình giải quyết Tòa án đã tổng đạt, triệu tập hợp lệ đối với chị Khuyến, nhưng chị Khuyến vắng mặt không có lý do, không có quan điểm về nội dung vụ án, Tòa án không lấy được lời khai của chị Khuyến. Do đó HĐXX căn cứ Điều 227 BLTTDS tiến hành xét xử vắng mặt chị Khuyến.

** Về nội dung:*

- *Về tình cảm:* Anh Sang xác định anh và chị Khuyến đã ly thân từ khoảng tháng 2/2021 cho đến nay. Tòa án đã nhiều lần gửi giấy triệu tập, Thông báo thụ lý vụ án, Thông báo về phiên họp kiểm tra giao nộp tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải; Quyết định yêu cầu cung cấp tài liệu chứng cứ ngày 26/09/2022, ngày 17/10/2022 để vợ chồng đoàn tụ nhưng chị Khuyến đều vắng mặt nên tòa án không tiến hành lấy lời khai cũng như tiến hành việc kiểm tra giao nộp tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải được. Chị Khuyến cũng không cung cấp các tài liệu chứng cứ nào cho Tòa án.

Ngày 07/10/2022, Tòa án xác minh với tổ dân phố số 3 phường Mỹ Trì về tình trạng hôn nhân của anh chị thì được cung cấp: anh Sang và chị Khuyến kết hôn vào ngày 07/10/2022 tại UBND Phường Mỹ Trì. Sau khi kết hôn anh chị về sống tại số 100, ngõ 32, phố Đồng Me, TDP số 3, phường Mỹ Trì, quận Nam Từ Liêm, TP Hà Nội. Trong quá trình sống, anh chị chung sống bình thường, không báo cáo tổ dân phố về mâu thuẫn giữa anh chị nên tổ dân phố không biết anh chị có mâu thuẫn gì không. Nay anh Sang có đơn xin ly hôn, Tòa án xuống xác minh tại địa phương, Tổ dân phố mới biết việc ly hôn này và đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật.

Tòa án cũng đã xác minh với tổ dân phố số 2 phường Mỹ Trì thì được cung cấp: tại địa chỉ số 53, ngõ 50, phố Mỹ Trì Thượng, phường Mỹ Trì, quận Nam Từ Liêm Hà Nội là địa chỉ nơi ở của bố mẹ chị Khuyến là ông Cư và bà Yên, Tổ dân phố cho biết chị Khuyến chỉ thỉnh thoảng về nhà thăm bố mẹ rồi lại đi luôn, chị không sinh sống tại đây.

Xét thấy trong cuộc sống, vợ chồng phải có nghĩa vụ thương yêu, quan tâm, chăm sóc, giúp đỡ nhau; cùng nhau chia sẻ thực hiện các công việc trong gia đình nhưng giữa anh Sang, chị Khuyến không có được điều này mà cả hai lại phát sinh mâu thuẫn, bất đồng quan điểm sống, tính cách khác nhau, đồng thời, chị Khuyến là người không thường xuyên quan tâm, vun vén hạnh phúc gia đình, cùng nhau chăm sóc con cái mà lại ra ngoài, bời bời dẫn đến nợ nần, khiến tình cảm hạnh phúc gia đình đi xuống. Đó là nguyên nhân dẫn đến việc anh chị sống ly thân khoảng hơn 1 năm nay. Anh Sang gửi đơn ly hôn chị Khuyến tại Tòa án nhân dân quận Nam Từ Liêm vào ngày 16/08/2022 và xác định không còn tình cảm với chị Khuyến. Trong quá trình giải quyết, Tòa án triệu tập chị Khuyến nhiều lần để hòa giải nhưng chị Khuyến không hợp tác, đều vắng mặt. Điều đó chứng tỏ hôn nhân giữa anh chị đã mâu thuẫn trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Việc anh Sang xin ly hôn là có căn cứ và phù hợp với quy định của pháp luật cần được chấp nhận.

- Về con chung: anh Sang và chị Khuyến có 02 con chung là Lê Thế Quang và Lê Thế Thanh cùng sinh ngày 19/04/2012. Giao 02 con chung cho anh Sang trực tiếp nuôi dưỡng kể từ tháng 01/2023 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc đến khi có sự thay đổi khác.

Về cấp dưỡng nuôi con: Tạm hoãn cấp dưỡng nuôi con đối với chị Khuyến khi có sự thay đổi khác.

Xét thấy, Khoản 2 Điều 81 Luật hôn nhân gia đình năm 2014 quy định *“Vợ, chồng thỏa thuận về người trực tiếp nuôi con, nghĩa vụ, quyền của mỗi bên sau khi ly hôn đối với con; trường hợp không thỏa thuận được thì Tòa án quyết định giao con cho một bên trực tiếp nuôi căn cứ vào quyền lợi về mọi mặt của con; nếu con từ đủ 07 tuổi trở lên thì phải xem xét nguyện vọng của con.”*

Trong bản tự khai của cháu Lê Thế Thanh và Lê Thế Quang, là 02 con chung của anh Sang, chị Khuyến có khai rằng sau khi bố mẹ ly hôn thì cả 02 cháu đều có nguyện vọng được ở với bố Sang. Do đó, việc yêu cầu về chăm sóc nuôi dưỡng con chung và cấp dưỡng nuôi con của anh Sang là phù hợp cần được chấp nhận.

- Về tài sản chung, công nợ chung: Không yêu cầu tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

- Về án phí: Anh Sang phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng Điều 56, 81, 82, 83 Luật hôn nhân gia đình năm 2014; Điều 147, 271, 273 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội qui định về án phí, lệ phí.

Xử:

- Chấp nhận đơn ly hôn của anh Lê Thế Sang đối với chị Nguyễn Thị Khuyến. anh Lê Thế Sang được ly hôn chị Nguyễn Thị Khuyến.

- Về con chung: Anh Sang và chị Khuyến có 02 con chung là Lê Thế Quang và Lê Thế Thanh cùng sinh ngày 19/04/2012. Giao 02 con chung cho anh Sang trực tiếp nuôi dưỡng kể từ tháng 01/2023 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc đến khi có sự thay đổi khác.

Về cấp dưỡng nuôi con: Tạm hoãn cấp dưỡng nuôi con đối với chị Khuyến khi có sự thay đổi khác.

Chị Khuyến được quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được ngăn cản.

- Về tài sản chung và công nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: anh Sang phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm. Anh đã nộp 300.000 đồng tạm ứng án phí tại biên lai số 0034612 ngày 12/09/2022 của Chi cục thi hành án dân sự quận Nam Từ Liêm, được chuyển thành án phí.

Án xử công khai sơ thẩm đương sự có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TANDTP Hà Nội;
- VKSND Q. Nam Từ Liêm;
- UBND p.Mễ Trì, quận Nam Từ Liêm, Hà Nội;
- Chi cục THA quận Nam Từ Liêm;
- Lưu hồ sơ, Văn phòng.

T M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Mai Thị Hương

.